

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS-ST
Ngày 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Phú và ông Hoàng Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đàm Xuân Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HS ngày 12/11/2019, đối với:

Bị cáo Trần Văn H, sinh ngày 25/4/2001; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/4/2017 bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSPT; ngày 02/11/2016 bị Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình từ ngày 03/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Đức T; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phan Thị Thu H; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.
Vắng mặt.

+ Chị Đặng Thị Tuyết N; nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Những người làm chứng: Chị Phan Thị H, anh Phan Văn Q, anh Trần Xuân T, anh Phan Văn H, anh Trần Anh Đ. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 21/7/2019, Trần Văn H cùng nhóm bạn là Trần Anh Đ, Phan Văn H, Trần Xuân T, Phan Văn Q, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H và Trần Trung L ngồi uống rượu tại quán của ông Trần Đình H. Trong quá trình ăn nhậu, do đã uống rượu bia trong người và nhớ lại trước đây có mâu thuẫn với anh Nguyễn Đức T nên Trần Văn H có nói “trước đây Thuận đập tau, chừ gặp lại tau đập”. Do đông người nói chuyện ồn ào nên H không biết có ai nghe hay không. Ngồi nhậu một lúc thì H mượn xe của H nói về nhà đi vệ sinh nhưng thực chất là về nhà lấy cây rựa. Lấy được rựa H quay lại để cây rựa trên xe rồi tiếp tục vào nhậu cùng mọi người. Khi thấy H đi vệ sinh thì H liền nói với H “chờ em lên nhà T có việc tí”, thấy H cầm cây rựa trên tay, H liền hỏi “cầm rựa để mần chi”, thì H nói “lên gặp T có tí việc”. Biết H cầm rựa đi tìm anh T để đánh nên H đã lấy cây rựa vút vào bụi cây nhưng H nhặt lại được, sau đó H, H quay vào nhậu cùng mọi người. Một lúc sau H lại tiếp tục đi vệ sinh và H lại nói với H “chờ em lên nhà T có việc tí”, do H nài nỉ nên H giật rựa từ H để trước xe rồi chờ H lên nhà anh T. Trước đó, khi đi vệ sinh Đ có nghe H và H nói chuyện về việc lên nhà T để đánh anh T nên cũng đã lấy xe đi theo, sau đó T và Q cũng đi theo lên nhà anh T. Khi vừa dừng xe một bên nhà anh T, H liền nhảy xuống giật cây rựa đang để trước xe của H rồi nhảy qua hàng rào vào trong nhà anh T để tìm anh T đánh. Khi đến gần vị trí cửa sổ, H gọi to “T ơi, T ơi” nhưng không nghe thấy ai trả lời. Nhìn thấy xe ô tô biển kiểm soát 73L-2699 của anh T đang đậu trong sân nhà, nghĩ lại chuyện mâu thuẫn trước đây, bức xúc trong người nên H liền đi xung quanh xe ô tô và dùng cây rựa đập vỡ toàn bộ kính ở bên trái, phía trước và phía sau của xe ô tô. Sau khi đập vỡ kính xe ô tô, H sợ bị phát hiện nên cầm cây rựa nhảy qua hàng rào ra ngoài thì gặp Q, T, Đ, H. Lúc đó H liền nói “em vừa đập xe ô tô của T”, nghe vậy, T nói “khuya rồi về nhà ngủ đi, đừng

làm bậy nữa’’. Vẫn thấy bức xúc trong người nên H cầm cây rựa đập liên tục vào tấm biển quảng cáo dựng trước cổng nhà anh T sau đó đi về nhà.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ, bao gồm: 01 (một) xe ô tô BKS 73L-2699, loại xe ô tô con, nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, BKS 73E1-347.63; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 017367 mang tên Trần Xuân Công, BKS: 73E1-34763; 01 (một) quần lửng bò màu xanh nhạt nhãn hiệu qP; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HAMCO màu đen, không có biển kiểm soát; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION; 01 (một) biển quảng cáo; 01 (một) áo phong màu đen, cổ trái tim ngắn tay; 01 (một) cây rựa dài khoảng 70 cm, cán rựa bằng gỗ hình trụ tròn dài khoảng 40 cm, thân rựa bằng kim loại dài khoảng 30 cm, đã qua sử dụng cũ; 01 (một) quần bò (Jean) dài, size 31 màu đen-xám, phía sau lưng quần có chữ PRADA, quần đã qua sử dụng cũ. Vật chứng trên được thu giữ để điều tra và đã xử lý theo quy định. Đối với 01 (một) cây rựa; 01 (một) áo phông và 01 (một) quần bò (Jean) được chuyển xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐ ngày 30/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Trạch, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại về tài sản của xe ô tô BKS 73L-2699 là 8.657.500 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 43/KL-HĐ ngày 15/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Trạch, kết luận: Giá trị thiệt hại về tài sản tấm biển quảng cáo là 450.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là 9.107.500 đồng.

Tại cáo trạng số: 45/CT-VKSQT ngày 15 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 18 đến 24 tháng tù; tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây rựa; 01 (một) quần bò (Jean) dài; 01 (một) áo phông màu đen. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận và thống nhất khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản của anh Nguyễn Đức T ở thôn P, xã Q vào tối ngày 21/7/2019. Do có mâu thuẫn từ trước với anh Nguyễn Đức T nên sau khi uống rượu bia xong, H cầm theo 01 cây rựa đến nhà anh T để tìm anh T đánh. Do không gặp được anh T và bức xúc trong người nên H đã cầm cây rựa đập vỡ toàn bộ kính ở bên trái, phía trước và phía sau của xe ô tô BKS 73L-2699 của anh T đang dừng đỗ trong sân nhà. Sau khi đập phá xe xong do vẫn còn bức xúc trong người nên H tiếp tục cầm cây rựa đập liên tục vào tấm biển quảng cáo dựng trước cổng nhà anh T. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản mà bị cáo đã gây ra theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản là 9.107.500 đồng. Xét thấy, lời khai nhận hành vi phạm tội trên của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Nguyễn Đức T được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực và khả năng nhận thức điều khiển hành vi của mình, đáng lý ra khi có mâu thuẫn, bị cáo cần phải tự kiềm chế bản

thân để có cách hành xử đúng mực nhưng vì bản tính coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần quyết định một hình phạt tương xứng đối với tính chất của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra. Nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và quy tắc của cuộc sống, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân thì bị cáo Trần Văn H là người có nhân thân xấu, ngày 21/4/2017 bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSPT; ngày 02/11/2016 bị Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù đã nhiều lần vi phạm pháp luật, đã bị xử lý, đã được cải tạo, học tập, giáo dục pháp luật nhưng bị cáo vẫn không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện, không nhận thức được việc làm sai trái để có hướng khắc phục sửa chữa lỗi lầm để sống tuân thủ pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội trong vụ án này với hành vi, thủ đoạn hết sức liều lĩnh và nguy hiểm hơn. Xét về các tình tiết giảm nhẹ thì bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho bị cáo.

[5] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại Trại giam, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân sống lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trực tiếp gây ra thiệt hại về tài sản của anh Nguyễn Đức T, tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và đến tại phiên tòa anh T không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ vật chứng liên quan để điều tra và đã tiến hành xử lý trả lại cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật. Đến tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm về xử lý vật chứng của vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) cây rựa dài khoảng 70 cm; 01 (một) quần bò (Jean) dài và 01 (một) áo phông màu đen, xác định đây là vật mà bị cáo sử dụng làm công cụ,

phương tiện phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 03/8/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn H với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/11/2019) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây rựa; 01 (một) quần bò (Jean) dài; 01 (một) áo phông màu đen.

Vật chứng trên có các đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 17/10/2019.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Báo cho bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực